

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 22 - 01 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 07/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 09/01/2020, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1964 tại Hà Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: số 789/12 TC, phường TT, quận TP, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân P (đã chết) và bà Trần Thị Q1 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1967; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/8/1995, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Tổ chức đánh bạc”; tạm giữ, tạm giam: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2019 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn N, sinh năm 1980 tại Hà Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Q2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N2; có vợ là Đỗ Thị N3, sinh năm 1984; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/2015 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 03/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn S, sinh năm 1974 tại Hà Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; có

vợ là Nguyễn Thị T3, sinh năm 1977; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 03/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

4. Hoàng Văn H, sinh năm 1978 tại Hà Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số nhà 12, ngõ 141/172, GN, tổ 29, phường TL, quận HM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn B và bà Lê Thị D; có vợ là Bùi Thị M, sinh năm 1983; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 03/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Văn C (tức Nguyễn Hữu C), sinh năm 1972 tại Hà Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ dân phố MT, phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang H2 và bà Hoàng Thị L; có vợ là Nguyễn Thị H3, sinh năm 1979; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/4/1990 Tòa án nhân dân thị xã Phủ Lý (nay là thành phố Phủ Lý) xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” và tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và ngày 23/4/1992 Tòa án nhân dân Tối cao xử phúc thẩm xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 03/10/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965; nơi ĐKNKTT: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Số nhà 252, đường Lê Lợi, tổ 8, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Hoàng Xuân H3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2019 Hoàng Xuân Đ tổ chức làm giỗ cho mẹ đẻ tại nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Hoàng Xuân Đ rủ Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 chơi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn. Hoàng Xuân Đ nhờ Hoàng Xuân H3 (là cháu họ) đi mua bộ chắn rồi cùng Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H1 chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh chắn. Theo các đối tượng khai: khi chơi Đ bỏ ra số tiền 450.000đ, N bỏ ra số tiền 480.000đ, S bỏ ra số tiền 450.000đ, H1 bỏ ra số tiền 300.000đ. Quá trình chơi, Đ thắng còn S bị thua nên Đ cho S vay 600.000đ để tiếp tục chơi. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Hoàng Văn H đi đến ngồi xem các đối tượng đánh bạc, khi H1 chơi được 350.000đ thì H1 về nên H ngồi vào thay vị trí của H1 để đánh bạc. Khi chơi H bỏ ra số tiền 2.300.000đ và cùng tham gia đánh bạc với Đ, N, S. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Đ không chơi nữa, lúc này Đ còn lại số tiền 300.000đ, sau đó N, S, H cũng không chơi nữa. Khoảng 10 phút sau thì có Nguyễn Văn C đến thì N, S,

H, C tiếp tục vào đánh bạc. Khi chơi C bỏ ra số tiền 1.100.000đ để đánh bạc. Trong quá trình N, S, H, C đánh bạc thì C đi vệ sinh và Đ vào chơi hộ C nH chưa hết ván thì C vào, Đ trả bài cho C tiếp tục chơi. Khi các đối tượng đang chơi, khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang, thu giữ vật chứng tài sản gồm:

- 01 chiếc chiếu cói màu vàng.
- 01 bát xú; 01 bộ chắn gồm 100 cây, mặt sau màu trắng.
- Thu giữ của Hoàng Văn N tại vị trí ngồi số tiền 260.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màn hình màu đen, mặt sau màu xanh.
- Thu giữ của Nguyễn Văn C tại vị trí ngồi số tiền 2.760.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J410F/DS, màn hình màu đen, mặt sau màu vàng, có ốp nhựa màu đen; 01 ví giả da bên trong không có đồ vật tài sản gì.
- Thu giữ của Nguyễn Văn S tại vị trí ngồi số tiền 1.650.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.
- Thu giữ của Hoàng Văn H tại vị trí ngồi số tiền 180.000đ; thu giữ trong túi quần phía trước bên phải số tiền 2.000.000đ. Tổng số tiền thu giữ của H là 2.180.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng - vàng.
- Thu giữ tại vị trí gần chỗ các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 600.000đ.
- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI I10, màu đỏ, BKS: 30F-072.34; 01 chìa khóa từ của xe ô tô; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á (SEABANK) - Chi nhánh Đại An - Phòng giao dịch Phú Mỹ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 337516 do Công an Hà Nội cấp ngày 26/01/2018 mang tên Hoàng Văn H.
- Ngày 02/10/2019 Nguyễn Văn H1 đã tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc là 350.000 đồng.

* Quá trình chơi các bị cáo thống nhất quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:

- Cách thức chơi: Sử dụng bộ chắn có 100 cây bài (mặt sau các cây bài màu trắng) gồm có các cây: hàng yêu (chi chi) 4 cây; hàng nhị (nhị vạn, nhị sách, nhị văn) x 4 = 12 cây; hàng tam (tam vạn, tam sách, tam văn) x 4 = 12 cây; hàng tứ (tứ vạn, tứ sách, tứ văn) x 4 = 12 cây; hàng ngũ (ngũ vạn, ngũ sách, ngũ văn) x 4 = 12 cây; hàng lục (lục vạn, lục sách, lục văn) x 4 = 12 cây; hàng thất (thất vạn, thất sách, thất văn) x 4 = 12 cây; hàng bát (bát vạn, bát sách, bát văn) x 4 = 12 cây; hàng cửu (cửu vạn, cửu sách, cửu văn) x 4 = 12 cây, để chơi. Ban đầu 1 hoặc 2 người chơi sẽ chia 100 cây bài thành năm phần, bớt lại 5 cây để bắt cái bằng cách gộp 5 cây bài bớt lại vào một phần bài bất kỳ để làm nọc. Rồi rút một cây bài bất kỳ trong phần bài nọc để vào một trong bốn phần bài còn lại, người chơi làm cái được tính theo vòng từ trái sang phải theo thứ tự từ 1 đến 9, tính từ người cho cái. Người chơi làm cái lấy phần bài vừa bốc rồi theo thứ tự các người chơi còn lại lấy các phần bài theo vòng như bốc cái. Kể từ ván bài sau người ù ván bài trước được bắt cái, hai người chơi ngồi hai bên chia bài, trường hợp sau ván bài hòa thì người bắt cái là người chơi tay dưới (bên trái) của người chơi bắt cái ván trước. Khi chơi mỗi người chơi cầm trên tay 19 cây bài, riêng người chơi làm cái

là 20 cây bài và được đánh đầu tiên 1 cây bài bất kỳ đang có cho người chơi tiếp theo (bên phải) sẽ ăn cây bài đó hoặc bốc 1 cây bài khác ở phần bài nọc. Nếu ăn thì phải kết hợp với những cây bài đang có thành chắn, cạ (chắn là 2 cây bài giống hết nhau cả về chất và hàng, cạ là 2 cây bài giống nhau về hàng nhưng khác về chất) rồi đánh đi một cây bài đang có, cứ thế vòng chơi sẽ được xoay tròn theo chiều quay kim đồng hồ. Khi chơi mỗi người chơi sẽ có hai cửa để ăn bài gồm cửa chì (bên tay phải) và cửa trên (bên tay trái) trường hợp chiu có thể ăn hoặc ù ở bất cứ cửa nào. Cửa chì là cửa của người chơi được ưu tiên ăn, cũng là nơi để đánh bài ra (mang tính chủ động). Cửa trên là cửa chì của người chơi bên trái chỉ được ăn bài khi người chơi đó nhường hoặc đánh ra (mang tính bị động). Các người chơi sẽ đánh bài, ăn bài, bốc nọc...sao cho tròn bài chỉ còn 1 cây lẻ hoặc ba đầu để chờ ù, có hai dạng chờ ù là chờ bạch thủ (khi tròn bài có 5 chắn, 4 cạ và một cây lẻ) và chờ ù rộng (chờ ba đầu hoặc bài đã đủ 6 chắn và một cây lẻ). Khi chờ ù rộng chỉ cần bốc lên cây bài cùng hàng với cây lẻ nhưng chờ bạch thủ phải là cây cùng hàng, cùng chất với cây chờ ù. Người chơi duy trì trên bài lúc nào cũng có 19 cây cho đến lúc ù, ù là khi một người chơi có 19 cây bài kết hợp với 1 cây ăn hoặc bốc nọc được thành 10 tổ hợp chắn, cạ, gọi là ù tròn bài thì được tính là ù: Có 6 chắn là ù rộng, 5 chắn là ù bạch thủ. Người ù là người thắng cuộc ván chơi đó và không vi phạm luật, sau khi ù người chơi phải xướng các cước trên bài để tính tiền nếu có. Khi xướng ù không đủ cước thì chỉ được tiền các cước đã xướng nếu xướng thừa hoặc sai thì phải đền theo cước đã xướng gọi là đền làng, phải trả cho ba người chơi mỗi người số tiền 50.000đ. Nếu khi các người chơi đã bốc hết các cây ở phần bài nọc mà không có ai ù thì ván chơi đó được tính là hòa.

- Cách thức tính tiền thắng, thua như sau: Khi người chơi ù, thắng ván chơi đó, nếu bài ù có đặc điểm đặc biệt thì được thêm tiền, điểm đặc biệt ấy gọi là cước, cụ thể được mỗi người chơi trả cho số tiền theo từng cước có là:

+ Xuông: ù rộng nhưng không có cước sắc gì, trường hợp này có thể hạ bài không cần xướng - 10.000đ;

+ Thông: ù tiếp theo ván trước vừa ù - 15.000đ.

+ Chì: ù tại cửa chì của mình - 15.000đ.

+ Thiên ù: ù khi lên bài có đủ tổ hợp chắn cạ và có ít nhất 6 chắn (chỉ là người chơi làm cái) - 15.000đ.

+ Địa ù: ù bằng cây bài bốc nọc đầu tiên hoặc chiu địa ù cây bài người chơi khác đánh chưa bốc nọc - 15.000đ.

+ Tôm: Trên bài ù có bộ tam vạn, tam sách, tam văn (tối đa có 4 tôm) - 15.000đ.

+ Lèo: Trên bài ù có bộ ba cửu vạn, bát sách, chi chi - 20.000đ.

+ Bạch Đ: Bài ù toàn cây đen - 35.000đ.

+ Tám đỏ: Bài ù có tám cây đỏ - 40.000đ.

+ Kính tứ chi: Bài ù có 4 cây chi chi, còn lại toàn cây đen - 40.000đ.

+ Thập thành: Bài ù có đủ 10 chắn - 40.000đ.

+ Thiên khai: Bài ù lên bài có 4 cây bài giống nhau - 15.000đ.

+ Ăn bòn: Bài ù có hai chắn bất kỳ hạ xuống thành hai chắn giống nhau - 15.000đ.

- + Ủ bồn: Khi cây ủ chính là cây ăn bồn - 15.000đ.
- + Có chậu: Bùn ủ có chậu - 15.000đ.
- + Chậu ủ: Khi cây bùn ủ chính là cây chậu - 15.000đ.
- + Bạch thủ ủ chi: Bùn ủ bạch thủ cây chi chi - 20.000đ. Nếu ủ bạch thủ không có cây chi chi - 15.000đ.

* Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-PL ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố: Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề xuất Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H); điểm x khoản 1 Điều 51 (đối với Hoàng Xuân Đ); khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

+ Hoàng Xuân Đ từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Hoàng Văn N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Nguyễn Văn S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

+ Hoàng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Phạt mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói màu vàng; 01 chiếc bát xú; 01 bộ chần có 100 cây, mặt sau mỗi cây bài màu trắng và 01 chiếc ví giả da.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 7.800.000đ là tiền dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Trả lại Hoàng Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màn hình màu đen, mặt sau màu xanh.

+ Trả lại Nguyễn Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J410F/DS, màn hình màu đen, mặt sau màu vàng, có ốp nhựa màu đen.

+ Trả lại Nguyễn Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

+ Trả lại Hoàng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng - vàng.

+ Truy thu số tiền 300.000 đồng của Hoàng Xuân Đ sung ngân sách nhà nước.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương để sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 24/9/2019 tại nhà của bố mẹ Hoàng Xuân Đ ở thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Hoàng Xuân Đ, Nguyễn Văn H1, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh chắn với số tiền đánh bạc là 3.800.000đ. Sau đó Nguyễn Văn H1 nghỉ chơi thì Hoàng Văn H vào thay H1 tiếp tục đánh bạc với số tiền đánh bạc là 6.050.000đ. Khi Hoàng Xuân Đ nghỉ, không chơi nữa thì Nguyễn Văn C đến tiếp tục cùng N, S, H đánh bạc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.750.000đ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an

toàn xã hội và nếp sống văn minh tại địa phương. Hành vi này còn vi phạm về lối sống và giá trị xã hội tốt đẹp của dân tộc, là một trong những tác nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác đồng thời gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, Hoàng Xuân Đ là người khởi xướng, trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất. Các bị cáo Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn C trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm như nhau trong vụ án.

Khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai rõ hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình; Bị cáo Hoàng Văn N có thời gian tham gia quân đội và được tặng danh hiệu Chiến sĩ giỏi. Do đó các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn S và Hoàng Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo S và H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Hoàng Xuân Đ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến công, có nhiều công lao đóng góp tại địa phương sinh sống và được chính quyền địa phương biểu dương khen thưởng nên bị cáo Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn C đều là những người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án có thẩm quyền xét xử về hành vi phạm tội đã thực hiện (đến nay đã được xóa án tích). Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

* Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo Điều 35; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cần xem xét đến hoàn cảnh của các bị cáo và mức độ thực hiện hành vi đối với từng bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 chiếc chiếu cói màu vàng; 01 chiếc bát xứ; 01 bộ chăn có 100 cây, mặt sau mỗi cây bài màu trắng, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một ví giả da đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn Cường, tại phiên tòa Cường xác định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.450.000 đồng trong tổng số 7.800.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 350.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H1 trong tổng số tiền 7.800.000 đồng, Nguyễn Văn H1 sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màn hình màu đen, mặt sau màu xanh thu giữ Hoàng Văn N. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác Đ là tài sản hợp pháp của N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho N.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J410F/DS, màn hình màu đen, mặt sau màu vàng, có ốp nhựa màu đen thu giữ của Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho C.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho S.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng - vàng thu giữ của Hoàng Văn H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho H.

- Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI I10, màu đỏ, BKS: 30F-072.34; 01 chìa khóa từ của xe ô tô; 01 giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á (SEABANK) - Chi nhánh Đại An - Phòng giao dịch Phú Mỹ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 337516 do Công an Hà Nội cấp ngày 26/01/2018 mang tên Hoàng Văn H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hoàng Văn H không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại số tài sản trên cho Hoàng Văn H là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về truy thu số tiền đánh bạc: Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Hoàng Xuân Đ sử dụng vào việc đánh bạc chưa giao nộp cho Cơ quan tiến hành tố tụng, nên cần truy thu số tiền này sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đánh giá tình tiết khác của vụ án.

- Đối với Nguyễn Văn H1: Hải tham gia đánh bạc cùng Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.800.000 đồng [7.450.000đ (thu của các đối tượng tại nơi đánh bạc) - 600.000đ (gần vị trí đánh bạc) - 2.300.000đ (khi H chưa tham gia đánh bạc) - 1.100.000đ (khi C chưa tham gia đánh bạc) + 350.000đ (số tiền H1 sử dụng đánh bạc đã mang về)] dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân H1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc”. Do đó hành vi đánh bạc ngày 24/9/2019 của Nguyễn Văn H1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền đối với Nguyễn Văn H1 về hành vi “Đánh bạc trái phép” là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Hoàng Xuân H3 là người đã đi mua bộ chấn. Tuy nhiên H3 không biết các đối tượng sử dụng bộ chấn để đánh bạc được thua bằng tiền nên không xem xét xử lý đối với H3 là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật Hình sự (đối với tất cả các bị cáo); điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Văn S và Hoàng Văn H); điểm x khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Hoàng Xuân Đ) của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn C (tức Nguyễn Hữu C) phạm tội “Đánh bạc”.

3. Xử phạt:

- Hoàng Xuân Đ 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hoàng Văn N 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hoàng Văn H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân phường TT, quận TP, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận HM, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Phạt bổ sung:

- Phạt các bị cáo Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo là 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

- Phạt các bị cáo Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H mỗi bị cáo 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Truy thu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của Hoàng Xuân Đ sung Ngân sách Nhà nước.

6. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói màu vàng; 01 chiếc bát xứ; 01 bộ chăn có 100 cây, mặt sau mỗi cây bài màu trắng và 01 chiếc ví bằng chất liệu dạng da màu nâu đen.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 7.800.000đ (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

- Trả lại bị cáo Hoàng Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màn hình màu đen, mặt sau màu xanh.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J410F/DS, màn hình màu đen, mặt sau màu vàng, có ốp nhựa màu đen.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

- Trả lại bị cáo Hoàng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng - vàng.

(Tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý lập ngày 08/01/2020 và Ủy nhiệm chi số 03 ngày 15/01/2020).

7. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng Xuân Đ, Hoàng Văn N, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà N;
- VKSND tỉnh Hà N;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên